

			địa dự án (nếu có)	
B9	Gửi kết quả tới Bộ phận TN & TKQ của Sở KH & DT	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10	Trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở KH&ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

12. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ HC công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (07 ngày); Tổ chức họp Liên ngành hoặc tổ chức đi thực địa (Nếu có)	08 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo	

	Giám đốc Sở		Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn thư			Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh		Bộ phận Văn Thư của Sở KH &ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh		Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh		Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh			Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (nếu có)	05 ngày
B9	Gửi kết quả tới Bộ phận TN & TKQ của Sở KH & DT		Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10	Trả kết quả cho khách hàng		Bộ phận TN & TKQ của Sở KH&ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:					18 ngày

14. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ HC công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố; Tổ chức hợp Liên ngành hoặc tổ chức đi thực địa (Nếu có)	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/4 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/4 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/4 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư của Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/4 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận	Bộ phận TN & TKQ của Sở	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự	

	TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	¼ ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	¼ ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (nếu có)	01 ngày
B9	Gửi kết quả tới Bộ phận TN & TKQ của Sở KH & ĐT	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B10	Trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở KH&ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

15. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ HC công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày

B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (07 ngày); Tổ chức họp Liên ngành hoặc tổ chức đi thực địa (Nếu có)	5 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
		Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư của Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (nếu có)	02 ngày
B9	Gửi kết quả tới Bộ phận TN & TKQ của Sở KH & DT	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày

B10	Trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở KHĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				12 ngày

V. LĨNH VỰC TIẾP NHẬN VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA): 04 quy trình

1. Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư có sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (05 ngày); Tổ chức họp Liên ngành	14 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	02 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày

	Bộ phận Văn Thư			
B5	Bản giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	09 ngày
B9	Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				30 ngày

2. Thủ tục lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án, hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan (07 ngày); Tổ chức họp Liên ngành (Nếu có)	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê	1/2 ngày

	UBND tỉnh	phục vụ HCC tỉnh	duyet.		
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày	
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (nếu có)	05 ngày	
B9		Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10		Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày	

3. Thủ tục Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày

		chính công tỉnh			
		Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công		1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (07 ngày); Tổ chức họp Liên ngành (Nếu có)	20 ngày	
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày	
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày	
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày	
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản.	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày	
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày	
		Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày	

B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	05 ngày
B9	Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt..	1/2 ngày
B10	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				30 ngày

4. Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng Chuyên viên được phân công	Hồ sơ và ý kiến phân công Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên qua (05 ngày); Tổ chức	1/2 ngày 15 ngày

			họp Liên ngành (Nếu có)	
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	½ ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	½ ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	10 ngày
B9	Chuyển hồ sơ Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày

	tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	TT phục vụ HCC tỉnh	
B10	Trả kết quả cho khách hàng.	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh
Tổng thời gian thực hiện:			30 ngày

VI. LĨNH VỰC TIẾP NHẬN NGUỒN VỐN PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI (NGO): 03 quy trình

1. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (05 ngày); Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày

B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	05 ngày
B9	Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

2. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (05 ngày); Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày

B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ tới Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	05 ngày
B9	Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

3. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hồ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (05 ngày); Tổ chức hợp liên ngành (Nếu có)	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Tờ trình/ Báo cáo thẩm định	1/2 ngày

B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	05 ngày
B9	Chuyển kết quả tới Bộ phận TN & TKQ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

C. QUY TRÌNH NỘI BỘ DO SƠ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỤ LÝ GIẢI QUYẾT: 84 QUY TRÌNH

I. LĨNH VỰC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA: 07 QUY TRÌNH

1. Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ; và hồ sơ doanh nghiệp được cập nhật thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

2. Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ; và hồ sơ doanh nghiệp được cập nhật thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch vàĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

3. Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ; và Hồ sơ doanh nghiệp được cập nhật thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

4. Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.

- Thời gian đang thực hiện: Trong thời hạn 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty, kèm theo ý kiến thẩm định	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty; Hồ sơ công ty được cập nhật thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

5. Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN; Văn bản gửi công ty, kèm theo ý kiến thẩm định	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN; Hồ sơ thông tin về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của nhà đầu tư quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được cập nhật và công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ thông tin về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của nhà đầu tư quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được cập nhật và công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (không có kết quả giải quyết TTHC)	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Hồ sơ thông tin về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của nhà đầu tư quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được cập nhật và công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (không có kết quả giải quyết TTHC)	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

6. Thủ tục Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ	10 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ	01 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV	½ ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

7. Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng Đăng ký kinh doanh	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và Văn bản gửi công ty	1/2 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và Giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp	1/2 ngày
B3	Chuyển kết quả sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp	1/4 ngày
B4	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

II. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM: 10 quy trình

1. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND

- **Thời gian giải quyết:** Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư : Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

1.1. Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNĐKĐT và văn bản liên quan	1/2 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNĐKĐT và văn bản liên quan	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNĐKĐT và văn bản liên quan	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNĐKĐT và văn bản liên quan	1/2 ngày

B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/4 ngày
B6	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm hành PV chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

1.2. Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (04 ngày); Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	06 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	01 ngày
		Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày

B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy CNĐKĐT /Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B6	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Giấy CNĐKĐT /Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				10 ngày

2. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1,5 ngày

		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	01 ngày

B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố (03 ngày); Tổ chức họp Liên ngành (Nếu có)	08 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	01 ngày
		Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	01 ngày
B4	Xem xét và ký duyệt. chuyển sang Bộ phận Văn thư	Giám đốc sở	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	01 ngày
B5	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT Phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn thư sở KH và ĐT lấy số, lưu số, phát hành	Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	01 ngày
B6	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở KH và ĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKĐT /Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	01 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

4. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày

		chính công tỉnh		
		Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Chuyên viên được phân công	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDKDDT và văn bản liên quan	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDKDDT và văn bản liên quan	1/2 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDKDDT và văn bản liên quan	1/2 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDKDDT và văn bản liên quan	01 ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/2 ngày
B6	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

5. Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND thành phố; Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	01 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	¼ ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt	¼ ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKĐT/ Văn bản chỉ đạo; ý kiến phê duyệt.	½ ngày
B6	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ phận Văn Thư Sở KH & ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy CNĐKĐT /Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	¼ ngày
B6	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại TT phục vụ HCC tỉnh	Giấy CNĐKĐT /Văn bản chỉ đạo/ ý kiến phê duyệt.	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

6. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDDKDT và văn bản liên quan	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDDKDT và văn bản liên quan	1/4 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDDKDT và văn bản liên quan	1/4 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ và Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; dự thảo GCNDDKDT và văn bản liên quan	1/2 ngày
B7	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT Phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & DT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/4 ngày
B8	Trả kết quả tới khách hàng	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

7. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan; Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	11 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	01 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày
B4	Xem xét và ký duyệt. chuyển sang Bộ phận Văn thư	Giám đốc sở	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày
B5	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn thư sở KH và DT lấy số, lưu số, phát hành	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày

	Trung tâm PV hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian thực hiện:		15 ngày

8. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan; Tổ chức họp Liên ngành (Nếu có)	11 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	01 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày
B4	Xem xét và ký duyệt. chuyển sang Bộ phận Văn thư	Giám đốc sở	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày
B5	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch	Bộ phận Văn thư sở KH và DT lấy số, lưu số, phát	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	½ ngày

	và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	hành		
B6	Trà kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	$\frac{1}{2}$ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

9. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	$\frac{1}{2}$ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phản công	$\frac{1}{2}$ ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan; Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	11 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	01 ngày
B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	$\frac{1}{2}$ ngày
B4	Xem xét và ký duyệt. chuyển sang Bộ phận Văn thư	Giám đốc sở	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	$\frac{1}{2}$ ngày

B5	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và DT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn thư sở KH và DT lấy số, lưu số, phát hành	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Quyết định/Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

III. LĨNH VỰC TIẾP NHẬN VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA): 01 quy trình

1. Thủ tục xác nhận chuyên gia

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	1/2 ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công	Các văn bản gửi các ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố liên quan; Tổ chức hợp Liên ngành (Nếu có)	11 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	01 ngày

B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
B4	Xem xét và ký duyệt. chuyển sang Bộ phận Văn thư	Giám đốc sở	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định; Dự thảo Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
B5	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn thư sở KH và ĐT lấy số, lưu số, phát hành	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm PV hành chính công tỉnh	Quyết định/ Văn bản chỉ đạo	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

IV. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ VÀ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP: 48 QUY TRÌNH

1. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy	01 ngày

		công	CNPKDN	
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNPKDN; ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNPKDN	1/4 ngày
B4	Trà kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNPKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

2. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến phân công CNPKDN	1/4 ngày 01 ngày

		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN; ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

3. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN; ý kiến phê duyệt	

B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

4. Đăng ký thành lập công ty cổ phần

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN; ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	

	hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

5. Đăng ký thành lập công ty hợp danh

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN; ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày

B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNBĐKD	1/4 ngày
		Tổng thời gian thực hiện:		02 ngày

6. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNBĐKD/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNBĐKD/GXN thay đổi nội dung ĐKDN và ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNBĐKD/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	

	phục vụ hành chính công tỉnh			1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

7. Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN và ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	

	phục vụ hành chính công tỉnh			1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				02 ngày

8. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN và ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở	Giấy CNĐKDN	

	Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:		02 ngày

9. Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng Chuyên viên được phân công Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN và ý kiến phê duyệt	1/4 ngày 01 ngày
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Giấy CNĐKDN	1/4 ngày

	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng thời gian thực hiện:		02 ngày

10. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN và ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung ĐKDN	1/4 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở	Giấy CNĐKDN/GXN thay đổi nội dung	

	Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	ĐKDN	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:			02 ngày

11. Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

STT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ DN đủ, đúng thành phần theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Hồ sơ DN và ý kiến phân công	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ DN và ý kiến thẩm định; dự thảo Giấy CNĐKDN	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ DN và dự thảo Giấy CNĐKDN và ý kiến phê duyệt	
B3	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy CNĐKDN	¼ ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Giấy CNĐKDN	¼ ngày